

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư 77/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 575/STC-VP ngày 01 tháng 03 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2022.

Điều 2. Giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tài chính và UBND tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành viên Ban Chỉ đạo Đổi mới và phát triển doanh nghiệp tỉnh; Giám đốc các sở, ngành có liên quan; Giám đốc doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước chịu trách nhiệm thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh (PTC);
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT.NDT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Tấn Cảnh



KẾ HOẠCH

GIÁM SÁT ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC VÀO DOANH NGHIỆP, GIÁM SÁT TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC VÀ DOANH NGHIỆP CÓ VỐN NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2022

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2022 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Đánh giá việc tuân thủ quy định về phạm vi, quy trình, thủ tục, thẩm quyền và hiệu quả đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp.

- Đánh giá đúng thực trạng, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, kịp thời giúp doanh nghiệp khắc phục tồn tại, hoàn thành mục tiêu, kế hoạch kinh doanh, nhiệm vụ công ích, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và khả năng cạnh tranh.

- Giúp chủ sở hữu, cơ quan quản lý tài chính doanh nghiệp kịp thời phát hiện các yếu kém trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đề ra biện pháp chấn chỉnh kịp thời.

- Thực hiện công khai, minh bạch tình hình tài chính của doanh nghiệp nhà nước; Nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý và sử dụng vốn, tài sản nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp...

2. Yêu cầu

- Các doanh nghiệp thuộc đối tượng giám sát tài chính lập và gửi Báo cáo đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp theo đúng quy định tại Thông tư số 200/2015/TT-BTC và Thông tư số 77/2021/TT-BTC.

- Sở Tài chính tổng hợp báo cáo kết quả giám sát tài chính, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

II. Đối tượng giám sát

1. Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, gồm

- Công ty TNHH một thành viên Xô số kiến thiết Ninh Thuận.
- Công ty TNHH một thành viên Khai thác Công trình thủy lợi.
- Công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp Ninh Sơn.
- Công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp Tân Tiến.

2. Công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, gồm

- Công ty cổ phần Công trình đô thị.
- Công ty cổ phần Cấp nước.

III. Nội dung giám sát

Thực hiện giám sát theo các quy định tại khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 51 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; Điều 6 Nghị định 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên; Điều 4 Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; khoản 4, Điều 1 Thông tư 77/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

1. Đối với Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

1.1. Thực hiện nội dung giám sát theo quy định tại Điều 6 và Điều 9 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP và Điều 3, Điều 4, Điều 5 Thông tư 200/2015/TT-BTC.

1.2. Thời điểm giám sát: năm 2021 và 06 tháng đầu năm 2022.

1.3. Tổ chức giám sát:

- Doanh nghiệp thực hiện theo khoản 3, Điều 12 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP

- Về báo cáo: Các Doanh nghiệp lập báo cáo phân tích, đánh giá thực trạng và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1 điều 4, khoản 2 Điều 5 Thông tư 200/2015/TT-BTC và các biểu 1A, 1B, 1C, 1D Thông tư 77/2021/TT-BTC 2A, 2B, 2C, 2D, 2Đ của Thông tư 200/2015/TT-BTC gửi về Sở Tài chính Ninh Thuận để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh.

Doanh nghiệp phải lập báo cáo phân tích, đánh giá thực trạng và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp (Báo cáo đánh giá tình hình đầu tư vốn, tình hình tài chính) theo các mẫu biểu ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC và Thông tư 77/2021/TT-BTC cùng với các quy định sau: Tình hình bảo toàn và phát triển vốn; Việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp (Tình hình đầu tư Dự án; Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp; Tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động; Tình hình quản lý tài sản, nợ phải thu, nợ phải trả); Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính; Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước; Tình hình phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ...; Tình hình chấp hành chế độ, chính sách và pháp luật, trong đó đánh giá việc tuân thủ và chấp hành các quy định bao gồm các lĩnh vực về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp, thuế, thu nộp ngân sách nhà nước, chế độ báo cáo tài chính, báo cáo giám sát tài chính và báo cáo khác; Giải trình của doanh nghiệp đối với các ý kiến đánh giá của Kiểm toán độc lập, ý kiến của Kiểm soát viên, của cơ quan đại diện chủ sở hữu và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về báo cáo tài chính của doanh nghiệp; Tình hình thực hiện việc cơ cấu lại vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp, cơ cấu lại vốn của doanh nghiệp đầu tư tại công ty con, công ty liên kết...

Thời gian gửi báo cáo:

+ Đối với báo cáo đánh giá tình hình tài chính năm 2021: **trước ngày 15/4/2022.**

+ Đối với báo cáo đánh giá tình hình tài chính 06 tháng đầu năm 2022: **trước ngày 15/7/2022.**

- Trên cơ sở báo cáo đánh giá tình hình tài chính của các doanh nghiệp, Sở Tài chính tiến hành thẩm định, đánh giá và xem xét hiệu quả sản xuất kinh doanh, tình hình quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn, tình hình thanh khoản và khả

năng trả nợ của doanh nghiệp nhằm phát hiện doanh nghiệp có dấu hiệu hoạt động kém hiệu quả và có khả năng mất an toàn về tài chính. Đồng thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải pháp xử lý.

2. Đối với Công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ

2.1. Nội dung giám sát theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP.

2.2. Thời điểm giám sát: năm 2021 và 06 tháng đầu năm 2022.

2.3. Tổ chức giám sát:

- Về báo cáo: Người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty lập báo cáo giám sát tài chính gửi Sở Tài chính theo các nội dung quy định nêu tại điểm 2.1 trên đây và khoản 2 Điều 8 Thông tư số 200/2015/TT-BTC.

Thời gian gửi báo cáo:

+ Đối với báo cáo giám sát tài chính năm 2021: **trước ngày 15/4/2022;**

+ Đối với báo cáo giám sát tài chính 06 tháng đầu năm 2022: **trước ngày 15/7/2022.**

- Căn cứ báo cáo giám sát của Người đại diện, Sở Tài chính tiến hành tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả giám sát.

- Trường hợp doanh nghiệp có dấu hiệu hoạt động kém hiệu quả và có khả năng mất an toàn về tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Người đại diện thực hiện các quyền của cổ đông theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 114 Luật doanh nghiệp 2014.

IV. Phương thức giám sát tài chính

- Sở Tài chính thực hiện giám sát tài chính bằng phương thức giám sát gián tiếp qua báo cáo giám sát của các doanh nghiệp gửi về.

- Thời gian thực hiện giám sát: đối với báo cáo giám sát năm 2021 trước 15/5/2022, đối với báo cáo giám sát 06 tháng đầu năm 2022 trước 15/8/2022.

V. Tổ chức thực hiện

Căn cứ các quy định tại Kế hoạch này, quy định khác của pháp luật có liên quan; giao các doanh nghiệp nghiêm túc triển khai thực hiện đúng thời gian và biểu mẫu theo quy định; giao Sở Tài chính theo dõi, tổng hợp báo cáo giám sát tham

muu Ủy ban nhân dân tỉnh, theo đó báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng thời gian quy định về báo cáo giám sát.

Trường hợp các doanh nghiệp không gửi báo cáo giám sát tình hình đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và giám sát tài chính đúng thời gian quy định tại quyết định này. Sở Tài chính tổng hợp danh sách, báo cáo trong buổi đánh giá xếp loại doanh nghiệp để Hội đồng xem xét đánh giá tiêu chí chấp hành các quy định pháp luật hiện hành.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các doanh nghiệp kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính) để được nghiên cứu bổ sung, sửa đổi ./.